TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 17 - 4 - 2018
V/v tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Trà

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Văn Hải

2. Bà Nguyễn Kim Phụng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Ong Thị Ngọc Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 17 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 581/2017/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 12 năm 2017 về việc "*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình - Ly hôn, nuôi con"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 45/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số nhà N, tổ B, khóm 6, Phường S, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Huỳnh Lâm S, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Tổ B, khóm M, Phường B, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án chị Nguyễn Thị Thanh T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh S kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường B, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 05 tháng 5 năm 2011. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2006 thì tình cảm nhạt phai nguyên nhân là do anh L đi làm hồ rồi thường xuyên uống

rượu và chửi mắng vợ con, mỗi lần vợ chồng mâu thuẫn anh L đều ra tay đánh chị T, mặc dù vợ chồng đang sống cùng cha mẹ vợ. Từ khi chị T sinh thêm đứa con thứ hai, thì anh L càng không có trách nhiệm với vợ con, không chăm lo cho gia đình nên mâu thuẫn vợ chồng càng thêm trầm trọng. Hai con sinh ra đều do chị T một mình chăm sóc, nuôi dưỡng.

Vào tháng 6 năm 2017, chị T có gửi đơn khởi kiện xin ly hôn với anh S, khi Toà án mời hòa giải anh S muốn vợ chồng hàn gắn nên chị T đã rút đơn khởi kiện cho anh S cơ hội sửa chữa. Tuy nhiên, anh S vẫn không thay đổi, vợ chồng cũng không hàn gắn được tình cảm và anh S đã bỏ về nhà cha mẹ ruột từ tháng 11/2017. Từ đó đến nay, vợ chồng không còn liên lạc qua lại nữa, nay chị T yêu cầu được ly hôn với anh S.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung Huỳnh Công V, sinh ngày 17/4/2010 và Huỳnh Nhật Q, sinh ngày 07/11/2016, hiện hai con chung đang sống với chị T. Sau khi ly hôn, chị T yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con chung và không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị T xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung.

Đối với anh Huỳnh Lâm S đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, nhưng anh S không gửi văn bản trình bày ý kiến cho Tòa án, không tham gia hòa giải và tại phiên tòa hôm nay anh S vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thanh T và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, bị đơn anh Huỳnh Lâm S, có địa chỉ Tổ B, khóm M, Phường B, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Anh Huỳnh Lâm S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng

vắng mặt tại phiên tòa không lý do, theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 227 và Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh S.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị T kết hôn với anh S có đăng ký kết hôn vào ngày 05/5/2011 tại Ủy ban nhân dân Phường B, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp nên hôn nhân của anh, chị là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, chị T cho rằng vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh S không quan tâm chăm sóc gia đình, thường xuyên uống rượu và chửi mắng vợ con. Từ khi chị T sinh thêm con thứ hai thì anh S không còn quan tâm chăm sóc cho gia đình, chị T đã nhiều lần cho anh S cơ hội để hàn gắn tình cảm nhưng anh S vẫn không thay đổi, chị T và anh S đã ly thân từ tháng 11/2017 cho đến nay.

Tại phiên tòa, chị T vẫn không thay đổi yêu cầu ly hôn với anh S, anh S không có mặt để trình bày ý kiến về mối quan hệ hôn nhân. Hội đồng xét xử xét thấy, mối quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh S không có hạnh phúc, anh chị đã xa nhau một thời gian dài, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử xét chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T, chị T được ly hôn với anh S là phù hợp theo quy định tại Khoản 2 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Chị T trình bày vợ chồng có 02 con chung Huỳnh Công V, sinh ngày 17/4/2010 và Huỳnh Nhật Q, sinh ngày 07/11/2016, hiện hai con chung đang sống với chị T. Sau khi ly hôn, chị T yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con chung và không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy, từ khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn chị T là người trực tiếp nuôi dạy hai con, các con có cuộc sống ổn định và phát triển tốt về mọi mặt. Đồng thời, cháu Huỳnh Công V có nguyện vọng được sống với chị T nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị T, tiếp tục giao hai con chung cho chị T trực tiếp nuôi theo quy định Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con chung, anh S không có ý kiến về việc cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

Hai bên có quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng và thăm nom con chung, không bên nào được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình về ly hôn theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Anh S không phải chịu tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Điểm b Khoản 2 Điều 227 và Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn , giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Thanh T. Chị Nguyễn Thị Thanh T được ly hôn với anh Huỳnh Lâm S.

- Về con chung: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thanh T, tiếp tục giao hai con chung tên Huỳnh Công V, sinh ngày 17/4/2010 và Huỳnh Nhật Q, sinh ngày 07/11/2016 cho chị T trực tiếp nuôi, hiện hai con chung đang sống với chị T.

Hai bên có quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng và thăm nom con chung, không bên nào được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thanh T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình và được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000150 ngày 21/12/2017 tại Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh. Anh Huỳnh Lâm S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn

nhân và gia đình.

Chị Nguyễn Thị Thanh T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Huỳnh Lâm S được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND TP Cao Lãnh;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Chi Cục THADS TP Cao Lãnh;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Trà